

Số: 06/NQ-HĐND

Duyên Hải, ngày 21 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê chuẩn điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương năm 2016

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số 70/TTr-UBND ngày 26/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải về việc điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương năm 2016; trên cơ sở thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và thảo luận của đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương năm 2016, cụ thể như sau:

I.- VỀ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC:

1. Dự toán HĐND huyện giao đầu năm 2016:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 212.706.000.000 đồng.

- Ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp: 212.006.000.000 đồng.

2. Dự toán điều chỉnh bổ sung:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 185.047.503.000 đồng.

- Ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp: 180.616.251.000 đồng.

Trong đó:

+ Các khoản thu khác: 92.148.267.000 đồng.

+ Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 87.440.853.000 đồng.

+ Thu ngân sách cấp dưới nộp cấp trên: 698.290.000 đồng.

+ Thu quản lý qua ngân sách: 328.841.000 đồng.

3. Dự toán sau khi điều chỉnh:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 397.753.503.000 đồng.
 - Ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp: 393.322.251.000 đồng.
- (Có phụ lục chi tiết kèm theo)

II. VỀ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC:

1. Dự toán HĐND huyện giao đầu năm 2016:

Chi ngân sách địa phương: 215.021.200.000 đồng.

2. Dự toán điều chỉnh bổ sung:

Chi ngân sách địa phương: 139.454.585.000 đồng.

3. Dự toán sau khi điều chỉnh:

Chi ngân sách địa phương: 354.475.785.000 đồng.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện căn cứ dự toán nêu trên, phân bổ cụ thể các khoản thu, chi cho các ngành, các địa phương, đồng thời có biện pháp chỉ đạo, kiểm tra chặt chẽ, tổ chức thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định chi tiết của Chính phủ; Ban Kinh tế - Xã hội và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Duyên Hải khóa IX - kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 21/7/2017./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- UBND, UBMTTQ huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng Tài chính - KH, Kho bạc NN huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Thường trực HĐND xã - thị trấn;
- Lưu: VT-HĐND. 4



Kiên Quân



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN DUYÊN HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH (ĐIỀU CHỈNH) NĂM 2016
HUYỆN DUYÊN HẢI**

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân huyện Duyên Hải)

ĐVT: 1.000 đồng

NỘI DUNG CÁC KHOẢN THU	ĐẦU NĂM	BỔ SUNG	SAU KHI
1	2	3	4
I.- THU NỘI ĐỊA	21.192.000	-	21.192.000
1. Thu từ khu vực CTN, DV ngoài quốc doanh	11.400.000	-	11.400.000
- Thuế môn bài	330.000		330.000
- Thuế GTGT	10.970.000		10.970.000
- Thuế TNDN	100.000		100.000
2. Thuế thu nhập cá nhân	3.200.000		3.200.000
3. Lệ phí trước bạ	3.500.000		3.500.000
4. Thu phí, lệ phí	1.142.000	-	1.142.000
- Phí, lệ phí huyện	190.000		190.000
- Phí, lệ phí xã	952.000		952.000
5. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	250.000		250.000
6. Thu tiền sử dụng đất	200.000		200.000
7. Thu khác ngân sách	1.400.000	-	1.400.000
- Thu khác ngân sách huyện	700.000		700.000
- Thu khác ngân sách xã			-
8. Thu tại xã	100.000		100.000
II.- CÁC KHOẢN THU BỔ SUNG KHÁC	-	92.148.267	92.148.267
1. Thu kết dư ngân sách năm trước		37.886.079	37.886.079
2. Thu chuyển nguồn		34.261.820	34.261.820
3. Thu điều tiết ngân sách địa phương hưởng		20.000.368	20.000.368
III.- THU HOÀN TRẢ GIỮA CÁC CẤP NGÂN SÁCH	866.000	698.290	1.564.290
IV.- THU BỔ SUNG TỪ NS CẤP TRÊN	190.648.000	87.440.853	278.088.853
1. Bổ sung cân đối	173.623.000	20.837.000	194.460.000
2. Bổ sung có mục tiêu	17.025.000	66.603.853	83.628.853
CÁC KHOẢN THU NSĐP HƯỞNG	212.006.000	180.287.410	392.993.410
V.- THU QUẢN LÝ QUA NSNN	-	328.841	328.841
Ghi thu học phí		328.841	328.841
TỔNG THU NSNN ĐỊA PHƯƠNG HƯỞNG	212.006.000	180.616.251	393.322.251
TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	212.706.000	185.047.503	397.753.503





**TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH (ĐIỀU CHỈNH) NĂM 2016
HUYỆN DUỖN HẢI**

(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân huyện Duong Hoi)

ĐVT: 1.000 đồng

NỘI DUNG CÁC KHOẢN THU	DỰ TOÁN ĐÀU NĂM	DỰ TOÁN BỔ SUNG	DỰ TOÁN SAU KHI ĐIỀU CHỈNH
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
1. Chi đầu tư phát triển	18.660.000	17.614.588	36.274.588
- Xây dựng cơ bản tập trung		7.539.823	
- Chi đầu tư từ nguồn Bổ sung mục tiêu của tỉnh		10.074.765	
2. Chi sự nghiệp kinh tế	8.489.200	9.542.442	18.031.642
- Chuyển nguồn 2015 sang 2016		1.800	
- Chi cải cách tiền lương		42.999	
- Chi bổ sung hoạt động sự nghiệp		9.497.643	
3. Chi sự nghiệp giáo dục	97.340.800	19.136.808	116.477.608
- Chuyển nguồn 2015 sang 2016		1.557.821	
- Hỗ trợ chất lượng giáo dục trường học (SEQAP)		597.476	
- Cấp hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù học phí theo NĐ/CP		2.726.041	
- Chi bổ sung thực hiện các chính sách giáo dục		11.309.223	
- Chi hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ 3,4,5 tuổi		1.891.440	
- Chi cải cách tiền lương		967.807	
- Chi bổ sung hoạt động sự nghiệp		87.000	
4. Chi đào tạo	1.033.000		1.033.000
5. Chi sự nghiệp Y tế	186.000	159.335	345.335
- Chi bổ sung hoạt động sự nghiệp		143.848	
- Chi cải cách tiền lương		15.487	
6. Chi sự nghiệp Văn hóa & Thông tin	1.572.500	136.438	1.708.938
- Chi bổ sung hoạt động sự nghiệp		110.244	
- Chi thể dục thể thao		7.000	
- Chi cải cách tiền lương		19.194	
7. Sự nghiệp truyền thanh	408.800	54.447	463.247
- Chuyển nguồn 2015 sang 2016		509	
- Chi bổ sung hoạt động sự nghiệp		45.398	
- Chi cải cách tiền lương		8.540	
8. Đảm bảo xã hội	11.510.900	6.166.963	17.677.863
- Hỗ trợ tiền điện hộ nghèo		3.513.888	
- Hỗ trợ dạy nghề cho lao động nông thôn		435.885	
- Chi đảm bảo xã hội, bảo trợ xã hội		1.350.000	
- Chi hỗ trợ chi phí học tập		651.790	
- Chi cải cách tiền lương		9.022	
- Chi bổ sung hoạt động sự nghiệp		206.378	
9. Quản lý hành chính	14.146.300	4.794.646	18.940.946
- Chuyển nguồn 2015 sang 2016		345	
- Chi bổ sung hoạt động sự nghiệp		4.076.317	
- Chi cải cách tiền lương		717.984	
10. Chi an ninh quốc phòng	808.000	427.347	1.235.347
- Công an		210.507	
- Huyện đội		216.840	
11. Chi hoạt động Ban chỉ đạo DA SME		1.293.927	1.293.927
12. Chi chuyển nguồn ngân sách		31.006.669	31.006.669
13. Chi hoàn trả khoản thu ngân sách		77.649	77.649

14. Chi khác ngân sách	3.850.000		3.850.000
15. Chi bổ sung ngân sách cấp dưới	20.837.000	17.924.813	38.761.813
CỘNG CHI THEO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH HUYỆN	178.842.500	108.336.072	287.178.572
16. Các khoản chi quản lý qua NS	-	328.841	328.841
Ghi chi nguồn học phí		328.841	328.841
17. Chi ngân sách xã - thị trấn	36.178.700	30.789.672	66.968.372
TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	215.021.200	139.454.585	354.475.785